

THÔNG BÁO

Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc với những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Thực hiện Công văn số 1694/TTHĐND ngày 19/3/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ nhất, HĐND tỉnh Khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thông báo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc với những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, như sau:

I. KẾT QUẢ TỔ CHỨC TIẾP XÚC CỬ TRI

1. Công tác triển khai thực hiện

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Kế hoạch số 43/KH-MTTQ-BTT ngày 08/02/2026 về tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri với người ứng cử HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031; Thông báo số 110/MTTQ-BTT ngày 23/01/2026 về lịch tổ chức hội nghị, phân công phụ trách, phục vụ hội nghị tiếp xúc giữa cử tri với người ứng cử để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, thành lập 06 tổ công tác của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, phụ trách, triển khai và chủ trì các Hội nghị tiếp xúc cử tri; 01 Tổ công tác hậu cần phục vụ các đoàn công tác, nắm tình hình tổ chức các Hội nghị tiếp xúc cử tri do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ủy quyền cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã chủ trì.

Quá trình tổ chức thực hiện được triển khai nghiêm túc, bài bản, bảo đảm phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của từng địa phương; có sự linh hoạt, sáng tạo trong phương thức tổ chức, điều hành hội nghị. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã nơi tổ chức hội nghị và các cơ quan liên quan nhằm chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, trang trí khánh tiết, công tác hậu cần, bảo đảm an ninh, trật tự; tổ chức mời và đón tiếp cử tri tham dự chu đáo, đúng thành phần. Không khí các hội nghị diễn ra dân chủ, cởi mở, thẳng thắn, chân tình và phấn khởi; tạo điều kiện thuận lợi để những người ứng cử trình bày chương trình hành động, đồng thời để cử tri phát huy quyền làm chủ, tham gia ý kiến, bày tỏ tâm tư, nguyện vọng và kỳ vọng đối với người ứng cử. Thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri, mối liên hệ giữa cử tri với những người ứng cử được tăng cường; góp phần quan trọng vào việc bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ

trong vận động bầu cử, tạo sự đồng thuận và niềm tin của cử tri đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

2. Kết quả tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri với người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031

- Số đơn vị bầu cử là 14 đơn vị, số người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh là 94 người. 100% số người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh tham dự đủ 7 cuộc tiếp xúc cử tri theo quy định.

- Tổng số hội nghị tiếp xúc cử tri là 98 hội nghị (07 hội nghị/đơn vị bầu cử), được tổ chức trên địa bàn 75 xã, phường và tại 03 cơ quan, đơn vị (*Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh và Đại học Tây Bắc*), với trên 9.700 cử tri tham dự.

- Thời gian thực hiện từ ngày 26/02 đến ngày 10/3/2026, hoàn thành trước thời hạn 04 ngày theo kế hoạch đề ra.

II. KẾT QUẢ TỔNG HỢP Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Qua tổng hợp biên bản của các tổ phụ trách hội nghị tiếp xúc cử tri với người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh, tại các Hội nghị đã có trên 150 lượt cử tri phát biểu với trên 280 ý kiến, kiến nghị. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

- Đa số cử tri tham dự các hội nghị bày tỏ sự đồng tình, nhất trí cao đối với nội dung chương trình hành động của những người ứng cử; đánh giá các Chương trình hành động được xây dựng công phu, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, thể hiện rõ tâm huyết, trách nhiệm và cam kết của những người ứng cử trong việc đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian tới.

- Cử tri mong muốn người được bầu không dừng lại ở những cam kết trong chương trình hành động, mà phải thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự tận tâm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Nhân dân; có bản lĩnh vững vàng, kiên định trước những khó khăn, thách thức và áp lực để hoàn thành tốt vai trò là một đại biểu dân cử, xứng đáng với sự tin nhiệm của cử tri. Đồng thời, kỳ vọng rằng những đại biểu được bầu phải thực sự đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; thường xuyên duy trì mối liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, nắm chắc tình hình đời sống dân sinh để qua đó tham gia đề xuất, thảo luận và quyết định những chủ trương, chính sách mang tính khả thi cao, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Bên cạnh đó, nhiều ý kiến cử tri cũng đề xuất, kiến nghị những vấn đề trọng tâm cần được quan tâm, đưa vào chương trình hành động của người ứng cử, tập trung vào các lĩnh vực thiết thực gắn với đời sống nhân dân như: phát triển kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động; thực hiện các chính sách bảo

đảm an sinh xã hội; quản lý, sử dụng đất đai và giải quyết các vấn đề liên quan đến đất đai; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế; cải cách thủ tục hành chính; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và các vấn đề dân sinh bức thiết khác trên địa bàn (có phụ lục tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri kèm theo).

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lưu VP, BDCGS&PBXH.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TẠI CÁC CUỘC TIẾP XÚC CỬ TRI VỚI NHỮNG NGƯỜI
ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2026-2031

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
1	Kinh tế - Hạ tầng; Đầu tư	(i) Đề nghị Trung ương quan tâm, ưu tiên bố trí vốn để triển khai đồng bộ hạ tầng kỹ thuật Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, trong đó xem xét, ưu tiên triển khai dự án các tuyến giao thông kết nối liên vùng, kết nối giữa đường cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu với các tuyến du lịch trọng điểm; bố trí nguồn Ngân sách nhà nước hoặc có cơ chế chính sách thu hút đầu tư triển khai dự án hồ điều hòa kết hợp với công viên cảnh quan với mục đích trữ nước điều hòa, đồng thời làm không gian tiện ích công cộng của các địa bàn thuộc khu Du lịch Quốc gia Mộc Châu. (ii) Kiến nghị cho phép UBND cấp xã được chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách hoặc nguồn kinh phí bảo đảm xử lý vi phạm hành chính để ứng trước chi phí cưỡng chế, bảo đảm tổ chức thực hiện kịp thời, không phải chờ quy trình cấp kinh phí kéo dài. Quy định cơ chế truy thu chi phí cưỡng chế theo thủ tục rút gọn, có thể áp dụng biện pháp khấu trừ qua tài khoản, kê biên tài sản hoặc gắn với các nghĩa vụ tài chính khác của người vi phạm. Bổ sung chế tài tính lãi chậm nộp đối với khoản chi phí cưỡng chế chưa hoàn trả, nhằm tăng tính răn đe và bảo đảm thu hồi đầy đủ ngân sách nhà nước. Hoặc hạn chế các quyền về giải quyết các thủ tục hành chính khác để người dân chấp hành khắc phục các hành vi vi phạm hành chính. (iii) Kiến nghị cho phép xem xét hợp thức hóa đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng đã tồn tại trước thời điểm điều chỉnh quy hoạch, nếu: Hiện nay phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; không vi phạm hành lang bảo vệ công trình công cộng, quốc phòng, an ninh; không có tranh chấp, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; cho phép người sử dụng đất được thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, nộp tiền sử dụng đất, tiền phạt vi phạm hành chính và các nghĩa vụ tài chính liên quan mà không bắt buộc phải phá dỡ công trình hiện hữu; quy định cơ chế xử lý chuyển tiếp, có thời hạn, nhằm giải quyết dứt điểm các tồn tại lịch sử, tránh kéo dài tình trạng vi phạm nhưng không thể xử lý triệt để.

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
		(iv) Kiến nghị cần quan tâm xem xét cân đối, hỗ trợ nguồn vốn đầu tư nâng cấp các tuyến đường, cụ thể: Tỉnh lộ 112; Quốc lộ 43 đoạn từ ngã ba Pa Háng (Quốc lộ 6) đến cửa khẩu Lóng Sập; Tỉnh lộ 102 đoạn giáp từ Quốc lộ 43 (ngã ba Trường THCS và THPT Chiềng Sơn) qua xã Xuân Nha đến xã Trung Lý, tỉnh Thanh Hóa (trước là huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa) thành quốc lộ 16; tuyến đường tỉnh lộ 104 (qua địa bàn phường Thảo Nguyên và xã Tân Yên); tuyến Quốc lộ 43 đoạn từ Km56+00 đến Km65+300 (9,3 km); cứng hoá hệ thống đường giao thông liên xã bản khu Cửa khẩu Quốc tế Lóng Sập, bản Ngậm, bản Mong, bản Nguồn, bản Chanh,...; tuyến đường giao thông liên kết vùng từ bản Nà Bó 2 (xã Đoàn Kết) đến bản Ôn, phường Thảo Nguyên (khoảng 7 km); tuyến đường từ bến phà Vạn Yên đến bản Tiên Phong; tuyến đường từ bản Đá Mài đến bản Suối Vế; tuyến đường liên xã (<i>Tỉnh lộ 112 từ Trung tâm xã Bắc Yên đi xã Tà Xùa</i>); tuyến đường xã từ quốc lộ 37 đi bản Hồng Ngải kết nối khu du lịch Hang A Phủ; tuyến đường liên xã từ quốc lộ 37 đi bản Đung Giàng - Hồng Ngải xã Bắc Yên nối với bản Giàng, xã Gia Phù; tuyến đường từ bản Nà Tiến sang bản Nà Sài; tuyến đường kết nối từ hai bản Nà Tiến, Nà Sài lên xã Xím Vàng; tuyến đường Chiềng Sại đi Yên Châu; Chiềng Sại đi Tân Yên và các tuyến đường liên xã, liên bản vùng miền núi khác, đặc biệt là các tuyến đường đã xuống cấp, thường xuyên sạt lở vào mùa mưa (<i>như tuyến đường bản Oi, bản Tà Lóc, bản Tà Lủ,...</i>). (v) Đề nghị xem xét, sớm đầu tư xây dựng cầu Vạn Yên vượt Sông Đà thay thế hình thức qua phà hiện nay; đầu tư nâng cấp bến phà Chiềng Sại; 06 cầu cứng (cầu tràn liên hợp) qua suối tại các bản còn khó khăn về giao thông như Suối Khua, Lòng Hồ, Nong Cụt, Nà Cạn, Nà Giàng, Nà Cung; cầu tại bản Pín (<i>từ trung tâm xã đến bản phải đi thuyền khoảng 2,5 giờ</i>)... nhằm bảo đảm lưu thông an toàn, thông suốt quanh năm; quan tâm xây dựng cầu bắc qua sông Đà tại bến cảng Tà Hộc và xem xét đầu tư cho xã Tường Hạ 01 cây cầu kết nối với các xã lân cận khác để Tường Hạ có điều kiện kết nối với các xã lân cận trong phát triển kinh tế - xã hội. (vi) Đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình trụ sở làm việc bảo đảm tiêu chuẩn, quy mô theo quy định, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và phục vụ nhân dân trong tình hình hiện nay, đồng thời, quan tâm đầu tư hạ tầng thiết yếu như nhà công vụ cho cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại vùng khó khăn, hệ thống điện, công

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
		trình nước sinh hoạt, nhà văn hóa, sân thể thao... (vii) Kiến nghị đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng viễn thông, tăng cường tần số sóng cho các xã, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền và Nhân dân. (viii) Đề nghị Trung ương xem xét điều chỉnh cơ cấu bố trí vốn thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 theo hướng tăng tỷ trọng vốn đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng vốn sự nghiệp nhưng vẫn bảo đảm các chính sách hỗ trợ cần thiết. (ix) Đề nghị tiếp tục quan tâm bổ sung kinh phí thực hiện các đề án: Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH ngày 18/11/2019 của Quốc hội; Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư Thủy điện Sơn La theo Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. (x) Đề nghị quan tâm vận động nguồn lực hỗ trợ xóa 127 nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã (Tân Yên) (trong đó có 74 hộ nghèo, 26 hộ cận nghèo). (xi) Đề nghị tăng cường các chương trình hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng địa phương; mở rộng tập huấn khoa học kỹ thuật, phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; có chính sách ổn định đầu ra cho nông sản, kết nối tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ vay vốn ưu đãi để Nhân dân phát triển sản xuất. Đồng thời, nghiên cứu và ban hành cơ chế chính sách thu hút các doanh nghiệp, HTX về nguồn đầu tư phát triển cây ăn quả để sớm đưa tỉnh Sơn La trở thành trung tâm chế biến nông sản khu vực Tây Bắc. (xii) Đề nghị nghiên cứu ban hành nghị quyết thay thế Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 01/11/2021 của HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ chi trả tiền điện chiếu sáng tại các đường ngõ, xóm thuộc các tổ, bản, tiểu khu thuộc đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025.
2	Tài nguyên - Môi trường	(i) Quan tâm đề xuất cơ chế hỗ trợ hạ tầng môi trường, xử lý rác thải cho các khu vực nông thôn, đô thị phù hợp đặc thù địa bàn. (ii) Đề nghị Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và các quy định có liên quan theo

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
		hướng tổ chức bộ phận Văn phòng Đăng ký đất đai tại cấp xã phù hợp mô hình chính quyền hai cấp; đồng thời phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện các thủ tục đăng ký đất đai, chỉnh lý biến động đối với các cá nhân, hộ gia đình; sớm hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trong chuyển đổi số để cấp xã được truy cập và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai chính thức để phục vụ quản lý nhà nước bảo đảm rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, tạo thuận lợi cho người dân và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đất đai tại cơ sở. (iii) Đề nghị rà soát, điều chỉnh các quy định liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, nhất là đất sản xuất nông nghiệp và đất ở tại khu vực miền núi, tránh tình trạng chồng lấn, kéo dài gây khó khăn cho Nhân dân; Có chính sách tháo gỡ vướng mắc trong việc chuyển mục đích sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế hộ gia đình, nhưng vẫn bảo đảm đúng quy hoạch và pháp luật; hướng dẫn cụ thể về lập, thực hiện quy hoạch và cấp phép xây dựng trong khu vực đã có quy hoạch chung; tháo gỡ vướng mắc liên quan đất lâm nghiệp và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. (iv) Kiến nghị Chính phủ sớm sửa đổi, bổ sung Nghị định 36/2020/NĐ-CP và Nghị định 04/2022/NĐ-CP, điều chỉnh lại thẩm quyền và mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tạo cơ sở pháp lý để cấp xã chủ động thực hiện nhiệm vụ, rút ngắn thời gian xử lý vi phạm. (v) Đề nghị quan tâm, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quản lý đất đai, trật tự xây dựng và quy hoạch đối với xã Tà Xùa. (vi) Đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét phân công lại Chi nhánh giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai từ khu vực IV - Bắc Yên sang khu vực V-Phù Yên đối với xã Gia Phù đồng thời tăng cường phân cấp, “ủy quyền tiếp nhận hồ sơ” hoặc “mở điểm tiếp nhận hồ sơ định kỳ” tại cấp xã để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho bà con nhân dân trong giải quyết thủ tục hành chính.
3	Văn hóa - Xã hội	(i) Kiến nghị hoàn thiện chính sách bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch bền vững, du lịch trải nghiệm và kinh tế dịch vụ; hỗ trợ kinh phí tổ chức các lễ hội truyền thống, phục dựng nghi lễ, làn điệu dân ca, dân vũ; khuyến khích truyền

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
		dạy tiếng nói, chữ viết, nghề thủ công truyền thống cho thế hệ trẻ. Quan tâm lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia với phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa, tạo sinh kế bền vững cho người dân. Có cơ chế, chính sách đãi ngộ, tôn vinh nghệ nhân, người có uy tín trong việc gìn giữ, truyền dạy giá trị văn hóa dân tộc. (ii). Đề nghị Quốc hội, Chính phủ quan tâm bố trí nguồn lực thỏa đáng để đạt được mục tiêu về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi theo hướng hiện đại, bền vững, xanh và công bằng (<i>Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2030</i>), đồng thời có những chính sách triển khai rõ ràng, dễ thực hiện để đảm bảo tính hiệu quả nguồn vốn. Trong đó ưu tiên các lĩnh vực: Giáo dục đào tạo; chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; Khoa học công nghệ; phát triển văn hóa.
4	Y tế	(i) Đề nghị quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc thiết yếu cho trạm y tế xã; có chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đội ngũ y, bác sĩ tại vùng sâu, vùng xa nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu. (ii) kiến nghị bổ sung nhân lực chuyên môn cho trạm y tế xã, gồm: dược sĩ, kỹ thuật viên xét nghiệm, bác sĩ chẩn đoán hình ảnh;... Đề xuất bố trí cán bộ kế toán riêng cho trạm y tế để thuận lợi trong quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn. (iii) Bảo vệ quyền lợi người bệnh BHYT, kiến nghị giảm gánh nặng chi phí khám chữa bệnh cho hộ nghèo, cận nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số.
5	Giáo dục	(i) Đề nghị tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học, đặc biệt là các điểm trường lẻ còn thiếu phòng học, nhà công vụ cho giáo viên; có thêm chính sách hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh vùng khó khăn để hạn chế tình trạng bỏ học, nhất là ở bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông. Đồng thời, đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm đến việc thu hút và chế độ chính sách cho giáo viên. (ii) Đề nghị sửa đổi quy định về miễn, giảm học phí theo hướng đơn giản hóa thủ tục, không yêu cầu người dân nộp giấy xác nhận hộ nghèo mà tăng cường phối hợp, xác minh giữa nhà trường và UBND xã. (iii) Đề nghị tiếp tục nghiên cứu các cơ chế chính sách dành cho giáo dục vùng biên giới; đầu tư

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
		xây dựng các trường Nội trú liên cấp dành cho học sinh vùng cao, vùng biên giới. (iv) Đề xuất cơ chế chính sách rõ hơn dành cho học sinh, sinh viên vùng biên giới khởi nghiệp, do học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số vùng biên giới rất khó khăn, trình độ không đồng đều vì vậy cần có chính sách dành riêng để thúc đẩy phong trào khởi nghiệp và phát triển khoa học, kỹ thuật của học sinh, sinh viên vùng biên giới.
6	Lao động, việc làm	(i) Quan tâm chính sách an sinh xã hội và đào tạo nghề tại chỗ. (ii) Kiến nghị chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào chế biến nông - lâm sản, phát triển dịch vụ và kinh tế, tạo việc làm ổn định tại địa phương; tăng cường đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường; hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại quê hương. (iii) Cử tri mong muốn mở rộng các chương trình tín dụng tạo việc làm; tiếp tục được nâng mức cho vay phù hợp hơn, kéo dài thời gian vay theo chu kỳ sản xuất; đồng thời nghiên cứu cơ chế hỗ trợ tín dụng cho các mô hình liên kết sản xuất và chế biến nông sản tại địa phương. (iv) Đề nghị quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý nhằm hỗ trợ tạo việc làm, sinh kế ổn định cho lực lượng dân quan tự vệ và dự bị động viên trên địa bàn.
7	An sinh xã hội	(i) Đề nghị xem xét nâng mức, mở rộng chế độ đối với người có công và có giải pháp hỗ trợ sinh kế bền vững, tạo việc làm tại chỗ cho người dân. (ii) Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác an sinh xã hội, bổ sung nguồn vốn và mở rộng các chương trình tín dụng chính sách qua hệ thống Ngân hàng chính sách xã hội giúp người dân các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế, vươn lên làm giàu, cải thiện và nâng cao đời sống của Nhân dân. (iii) Đề nghị xem xét, nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. (iv) Quan tâm chính sách dân tộc, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, giảm nghèo, nâng cao bình đẳng giới.
8	Khoa học - Công nghệ	(i) Đề nghị cần quan tâm xây dựng các quy định mang tính “đặc thù” cho khu vực miền núi, biên giới, không nên áp dụng cùng một bộ chỉ số đánh giá hiệu quả khoa học và công nghệ giữa

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
		các tỉnh miền núi với các thành phố lớn như Hà Nội hay TP.HCM; đồng thời, đề nghị ưu tiên nguồn lực, nâng tỷ lệ chi ngân sách Nhà nước cho khoa học và công nghệ riêng đối với các địa bàn khó khăn, tập trung vào ứng dụng và chuyển giao thay vì nghiên cứu cơ bản.
9	An ninh - trật tự	(i) Hoàn thiện các quy định về phòng chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm mới sử dụng công nghệ cao, cần có các chế tài pháp luật mạnh mẽ hơn nữa với các tội phạm gây bức xúc trong Nhân dân như: tội phạm ma túy, các vi phạm về an toàn thực phẩm, ô nhiễm môi trường, về lừa dối người tiêu dùng, quảng cáo sai sự thật,...
10	Quản lý nhà nước và hoạt động của chính quyền	(i) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thực sự gần dân, sát dân, kịp thời giải quyết kiến nghị của Nhân dân; đề nghị tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với bảo đảm nguồn lực và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cơ sở; đồng thời có giải pháp hỗ trợ người dân vùng cao tiếp cận chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, tránh phát sinh thêm khó khăn do hạn chế về hạ tầng và trình độ. (ii) Đề nghị quan tâm nghiên cứu, điều chỉnh và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo hướng bảo đảm công bằng, phù hợp với vị trí việc làm, chức danh, chức vụ và yêu cầu nhiệm vụ mức hỗ trợ cho những người hoạt động không chuyên trách tại bản, tiểu khu, tổ dân phố. (iii) Tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tại địa phương; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. (iv) Cử tri mong muốn cơ chế thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tiếp tục được hoàn thiện theo hướng linh hoạt, sát thực tiễn, tăng phân cấp cho cơ sở, giảm bớt thủ tục hành chính trung gian để nguồn lực thực sự đến với người dân. (v) Kiến nghị Quốc hội quan tâm rà soát tổng thể việc giao biên chế cho cấp xã, bảo đảm phù hợp với khối lượng và tính chất công việc khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; xem xét bổ sung biên chế cho các cơ quan, nhất là Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng

Stt	Lĩnh vực	Nội dung trọng tâm cử tri quan tâm
		ủy, các phòng chuyên môn thuộc UBND xã. (vi) Đề nghị quan tâm nghiên cứu, điều chỉnh và hoàn thiện chính sách, chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo hướng bảo đảm công bằng, phù hợp với vị trí việc làm, chức danh, chức vụ và yêu cầu nhiệm vụ. (vii) Đề nghị quan tâm hỗ trợ kinh phí bảo đảm cho lực lượng dân quân tự vệ thực hiện các nhiệm vụ đột xuất ngoài nhiệm vụ huấn luyện theo quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng tại cơ sở. (viii) Đề nghị quan tâm, kiến nghị với Chính phủ và các bộ, ngành liên quan quan tâm mở các lớp đào tạo liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học chuyên ngành quân sự cơ sở đối với đội ngũ cán bộ Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đã được đào tạo trung cấp, cao đẳng nhưng chưa có điều kiện hoàn thiện trình độ đại học. Đồng thời, trên cơ sở thực hiện chủ trương tuyển dụng, gọi sĩ quan dự bị là công chức quân sự cấp xã vào phục vụ tại ngũ (<i>trên địa bàn tỉnh hiện có 150/158 công chức Ban Chỉ huy quân sự cấp xã là sĩ quan dự bị đã được chuyển sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp</i>), đề nghị xem xét, nghiên cứu có cơ chế sử dụng hiệu quả nguồn đào tạo ngành quân sự cơ sở, tránh lãng phí nguồn nhân lực, đồng thời, đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ này, nhất là đối với các đồng chí trước khi sáp nhập đang giữ chức Phó Chỉ huy trưởng, nay tiếp tục được bố trí công tác tại Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. (ix) Đề nghị quan tâm hỗ trợ kinh phí bảo đảm cho lực lượng dân quân tự vệ thực hiện các nhiệm vụ đột xuất ngoài nhiệm vụ huấn luyện theo quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng tại cơ sở.